

Số: 22/2022/QĐST-HNGĐ

Thành phố L, ngày 07 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 35/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: chị Phạm Thị P, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số nhà 005, tổ 10, phường Đoàn K, thành phố L, tỉnh L.

Bị đơn: anh Đặng Thái H, sinh năm 1973

Địa chỉ: Số nhà 005, tổ 10, phường Đoàn K, thành phố L, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị P và anh Đặng Thái H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Thị P và anh Đặng Thái H đều thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con: chị Phạm Thị P và anh Đặng Thái H có 02 con chung, cháu Đặng Minh H1, sinh ngày 27/9/1998 (hiện nay đã thành niên) và cháu Đặng Huyền T, sinh ngày 26/4/2008. Chị P và anh H thoả thuận như sau:

Chị Phạm Thị P là người được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Đặng Huyền T, sinh ngày 26/4/2008 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Phạm Thị P không yêu cầu anh Đặng Thái H cấp dưỡng nuôi con chung, anh H nhất trí.

Anh Đặng Thái H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

- **Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung:** chị Phạm Thị P và anh Đặng Thái H tự thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** chị Phạm Thị P và anh Đặng Thái H mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, chị P tự nguyện nộp thay anh H số tiền án phí mà anh H phải nộp, anh H nhất trí. Tổng cộng chị Phạm Thị P phải nộp là 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận chị P đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Phạm Thị P số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001026 ngày 24/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- UBND phường Him L, TP Đ, tỉnh Đ;
- TAND tỉnh L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tòng Thị Tuyết